



diàn qīng

靛青

noun · indigo (dark blue dye)

Example Sentence

Diàn qīng shì yī zhǒng chuán tǒng de tiān rán rǎn liào

靛青是一种传统的天然染料。

Indigo is a traditional natural dye.

Trace each character, then write the word on your own.

靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛
靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛	靛			
青	青	青	青	青	青	青	青	青	青	青